

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 24/7/2025

V/v: Tranh chấp về xác định cha cho con

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Tuyết Mai.

Hội Thẩm nhân dân: Ông Trần Minh Phương.

Ông Nguyễn Văn Kỹ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bình - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Thanh Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 112/2025/TLST-HNGĐ ngày 27/5/2025 về việc “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20/6/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: [A](#) ngày 05/4/1977, quốc tịch: Hàn Quốc; hộ chiếu số: M70406457; hiện trú tại: Chung cư G, đường L, phường V, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của anh [Kim H C](#) chị [Nguyễn Thị Quỳnh G](#) năm 1998; HKTT: Khu X, phường V, tỉnh Bắc Ninh Có mặt.

- Bị đơn: Chị [Nguyễn Thị T](#) năm 1993; HKTT: Thôn N, xã Y, tỉnh Bắc Ninh (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đình V, sinh năm 1991. HKTT: Thôn N, xã Y, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn anh [Kim H C](#) trình bày: Anh và chị [Nguyễn Thị T](#) năm 1993, địa chỉ: Thôn N, thị trấn C, tỉnh Bắc Ninh (nay là Thôn N, xã Y, tỉnh Bắc Ninh) có quan hệ tình cảm với nhau. Ngày 08/10/2024 chị

[Nguyễn Thị T1](#) S01 cháu gái tại Bệnh viện Đ theo giấy chứng sinh số 12 quyển số 45 ngày 08/10/2024 của bệnh viện. Anh [Kim Hyeon C](#) định cháu gái sinh ngày 08/10/2024 (dự định đặt tên là [Kim T14](#) L theo giấy chứng sinh số 12 quyển số 45 ngày 08/10/2024 của tại Bệnh viện Đ là con của anh. Anh đã thực hiện xét nghiệm ADN, căn cứ kết quả xét nghiệm ADN số KQ2501821 ngày 19/5/2025 của Trung tâm X thì anh và cháu bé do chị [Thư S](#) quan hệ huyết thống: Cha Con.

Thời điểm bé gái được sinh ra thì chị [T12](#) tồn tại hôn nhân hợp pháp với anh [Nguyễn Đình V1](#) năm 1991; địa chỉ: Thôn N, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là Thôn N, xã Y, tỉnh Bắc Ninh). Do hiện cháu bé là con đẻ của anh và chị [T2](#) chưa được làm giấy khai sinh nên anh đề nghị Tòa án xác định anh là bố đẻ của cháu Kim Tú L, sinh ngày 08/10/2024 (theo giấy chứng sinh số 12 quyển số 45 ngày 08/10/2024 của Bệnh viện Đ).

**Bị đơn chị [Nguyễn Thị T3](#) trình bày:* Chị [T4](#) nhận lời trình bày của anh [Kim H](#) Trình bày là đúng.

Chị và anh [Nguyễn Đình V1](#) năm 1991, địa chỉ: Thôn N, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh có tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2012 tại [UBND thị trấn C](#), tỉnh Bắc Ninh Ban đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng anh [V2](#) xuyên cờ bạc nợ nần nên anh chị đã xảy ra mâu thuẫn. Từ đầu năm 2020 đến nay vợ chồng sống ly thân, không còn liên lạc và quan tâm nhau nữa.

Khoảng cuối năm 2021 đến nay, chị quen biết và nảy sinh tình cảm với anh [Kim H](#) C sinh ngày 05/4/1977, quốc tịch: Hàn Quốc, có hộ chiếu số: M70406457 cấp ngày 04/7/2017 bởi Bộ N. Chị và anh [Kim H1](#) có với nhau 01 con chung dự định đặt tên là [Kim T14](#) L sinh ngày 08/10/2024 theo giấy chứng sinh số 12 quyển số 45 ngày 08/10/2024 của [Bệnh viện Đ](#) nhiên, thời điểm chị sinh cháu [Kim T14](#) L thì chị và anh [Nguyễn Đình V3](#) tồn tại quan hệ vợ chồng nên chị và anh [Kim H](#) C chưa thể làm giấy khai sinh cho cháu L.

Nay anh [Kim H](#) C làm đơn xin xác nhận cháu [Kim T14](#) L là con anh [Kim H](#) C thì chị nhất trí. Chị và anh [Kim H](#) C đã làm xét nghiệm ADN có kết quả xét nghiệm ADN số KQ2501821 ngày 19/5/2025 của Trung tâm X kết luận anh [Kim H](#) C và cháu [Kim Tú L1](#) quan hệ huyết thống cha con.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh [Nguyễn Đình V](#) đã được Tòa án thông báo, triệu tập nhiều lần, nhưng anh [V4](#) trình bày quan điểm.*

Tòa án đã tiến hành làm việc với bà [Nguyễn Thị T5](#) là mẹ đẻ của anh [V5](#) T1 trình bày: Bà là mẹ đẻ của anh [Nguyễn Đình V1](#) năm 1991; HKTT: Thôn N, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Chị [Nguyễn Thị T](#) năm 1993 là con dâu của bà. Chị [T6](#) anh [V6](#) tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2012 tại [UBND thị trấn C](#), tỉnh Bắc Ninh Ban đầu cuộc sống vợ chồng anh [V7](#) T bình thường, sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn vì lý

do gì bà không nắm được. Khoảng đầu năm 2021 chị [T7](#) rời khỏi gia đình bà và không sống chung cùng anh [V5](#) T1 nữa.

Về việc giải quyết vụ án xác nhận cha cho con của chị [T8](#) sau khi bà nhận được thông báo thụ lý của Tòa án bà đã thông báo cho anh [V8](#) biết về vụ việc. Anh [V6](#) trao đổi với bà rằng, vợ chồng anh đã ly thân từ năm 2021, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Hiện nay quan hệ vợ chồng chỉ còn tồn tại trên mặt pháp lý chứ thực tế vợ chồng không sống chung.

Vợ chồng anh chị chỉ có 02 con chung là cháu [Nguyễn Đình Duy K](#) ngày 07/3/2013 và cháu [Nguyễn Đình Đức D](#) ngày 30/7/2015; ngoài ra anh [V4](#) có con chung nào khác với chị [T9](#) chị [T6](#) anh [Kim H](#) Đề nghị được xác nhận là cha cho cháu bé có tên [Kim T14](#) Lsinh ngày 08/10/2024 theo giấy chứng sinh số 12 quyền số 45 ngày 08/10/2024 của Bệnh viện Đ thì không phải con ruột của anh. Anh đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Hiện tại anh [V9](#) bận, vụ án này không liên quan đến anh nên đề nghị được vắng mặt.

Bà T1 cam kết sẽ thông báo lại các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh cho anh [V8](#) biết ngay sau khi nhận được văn bản.

Tại phiên tòa anh [Kim Hyeon C1](#) mặt và chị [Nguyễn Thị T3](#) có đơn xin xét xử vắng mặt; anh V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phần tranh luận, chị [Nguyễn Thị Quỳnh G1](#) người đại diện cho anh [Kim H](#) Trình bày: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn, xác nhận anh [Kim H](#) Csinh ngày 05/4/1977, quốc tịch: Hàn Quốc là cha ruột của cháu [Kim T14](#) Lsinh ngày 08/10/2024 theo giấy chứng sinh số 12 quyền số 45 ngày 08/10/2024 của Bệnh viện Đ1

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án là đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 4 Điều 28, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 6 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử: Chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện. Xác định anh [Kim H](#) Csinh ngày 05/4/1977, quốc tịch: Hàn Quốc; hộ chiếu số: M70406457 là bố đẻ của cháu [Kim T14](#) Lsinh ngày 08/10/2024 theo giấy chứng sinh số 12 quyền số 45 ngày 08/10/2024 của [Bệnh viện Đ2](#) phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh [Kim H](#) C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện lời trình bày của các đương sự, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn anh [Kim H](#) C đề nghị Tòa án xác định anh là bố đẻ của cháu Kim Tú L. Căn cứ vào khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự thì quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Tranh chấp về xác định cha cho con”.

- Về thẩm quyền giải quyết: Theo đơn yêu cầu của anh [Kim H1](#) có quốc tịch Hàn Quốc thì bị đơn là chị [Nghiem Thi T10](#) hộ khẩu thường trú tại: Thôn N, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là Thôn N, xã Y, tỉnh Bắc Ninh. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điều 38 Bộ luật Tố tụng dân sự thì tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

- Việc tham gia tố tụng của các đương sự: Chị [T10](#) yêu cầu xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh [Nghiem Dinh V](#) đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

[2] Nội dung vụ án:

[A1](#) và chị [Nghiem Thi T](#) năm 1993, địa chỉ: Thôn N, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là Thôn N, xã Y, tỉnh Bắc Ninh) có quan hệ tình cảm với nhau. Ngày 08/10/2024, chị [Nghiem Thi T1](#) S01 cháu gái (dự định đặt tên là Kim Tú L) tại [bệnh viện Đ3](#), giấy chứng sinh số 12 quyển số 45 ngày 08/10/2024 của [bệnh viện Đ4](#) Đề nghị Tòa án xác định anh là bố đẻ của cháu Kim Tú L và chị [Nghiem Thi T11](#) đồng ý.

Tuy nhiên, thời điểm cháu [Kim T14](#) L được sinh ra thì chị [Nghiem Thi T12](#) tồn tại hôn nhân hợp pháp với anh [Nghiem Dinh V1](#) năm 1991; địa chỉ: Thôn N, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (nay là Thôn N, xã Y, tỉnh Bắc Ninh).

Quá trình giải quyết vụ án, do không làm việc được với anh VTòa án đã làm việc với mẹ đẻ anh [V10](#) bà T1 thì được biết anh [Vchi T13](#) có 02 con chung là cháu [Nghiem Dinh Duy K](#) ngày 07/3/2013 và cháu [Nghiem Dinh Đức D](#) ngày 30/7/2015. Ngoài ra anh [V4](#) có con chung nào khác với chị [TCháu Kim T14](#) L sinh ngày 08/10/2024 theo giấy chứng sinh số 12 quyển số 45 ngày 08/10/2024 của Bệnh viện Đ, không phải con ruột của anh VAnh V đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ kết quả xét nghiệm ADN số KQ2501821 ngày 19/5/2025 của Trung tâm X thì: “Anh [Kim H](#) C sinh ngày 05/4/1977, số hộ chiếu M70406457, quốc tịch

Hàn Quốc với cháu [Kim T14](#) Lsinh ngày 08/10/2024 theo giấy chứng sinh số 12, quyền 45, nơi sinh: Bệnh viện Đhai người này có quan hệ huyết thống cha con”.

Như vậy, yêu cầu của Nguyên đơn đề nghị xác định: Anh Kim H1cheol, sinh ngày 05/4/1977, số hộ chiếu M70406457, quốc tịch Hàn Quốc là bố đẻ của cháu [Kim T14](#) Lsinh ngày 08/10/2024, theo giấy chứng sinh số 12, quyền số 45, ngày 08/10/2024 của bệnh Bệnh viện Đ, là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh [Kim H C](#).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 88, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 của Bộ luật Dân sự; khoản 4 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh [Kim H C](#).

Xác định anh [Kim H](#) Csinh ngày 05/4/1977, quốc tịch: Hàn Quốc, hộ chiếu số: M70406457 là bố đẻ của cháu [Kim T14](#) Lsinh ngày 08/10/2024 theo giấy chứng sinh số 12, quyền số 45, ngày 08/10/2024 của Bệnh viện Đ1

2. Án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh [Kim H C](#). Hoàn trả anh [Kim H C](#) 300.000 đồng tại Biên lai thu số 0002024 ngày 27/5/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- UBND xã nơi cư trú của đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuyết Mai

